THÔNG TIN TÓM TẮT
VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA LAI

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5900189614 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 01/11/2010, cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 24/08/2017)

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU
TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA LAI

Địa chỉ: Số 02 Trần Hưng Đạo, Phường Hội Thương, TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai

Điện thoại: (0269) 3824 094 **Fax:** (0269) 3714 288

Website: capnuocgialai.net

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: Nguyễn Vĩnh Bình **Chức vụ:** Tổng Giám đốc

Điện thoại: (0269) 3824 094 **Fax:** (0269) 3714 288

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....3

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....3
2. Cơ cấu tổ chức Công ty và bộ máy quản lý Công ty.....5
3. Danh sách cổ đông.....9
4. Danh sách công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với GIALAI WATER, những công ty mà GIALAI WATER đang nắm giữ quyền chi phối, kiểm soát cổ phần chi phối.....10
5. Hoạt động kinh doanh.....11
6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....11
7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....12
8. Chính sách đối với người lao động.....13
9. Chính sách cổ tức.....15
10. Tình hình hoạt động tài chính.....15
11. Tài sản.....19
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo.....20
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:.....22
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....22
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty.....22

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....22

1. Hội đồng quản trị.....22
2. Ban kiểm soát.....29
3. Giám đốc và các cán bộ quản lý.....31
4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty.....36

III. PHỤ LỤC.....37

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

❖ Thông tin chung về công ty

- **Tên giao dịch** : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA LAI
- **Tên tiếng Anh** :GiaLai WaterSupply Joint Stock Company
- **Tên viết tắt** : GIALAI WATER
- **Trụ sở** : Số 02 Trần Hưng Đạo, Phường Hội Thương, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai.
- **Vốn điều lệ đăng ký** : 180.000.000.000 đồng *(Một trăm tám mươi tỷ đồng)*
- **Vốn thực góp** : 180.000.000.000 đồng *(Một trăm tám mươi tỷ đồng)*
- **Số điện thoại** : (0269) 3824 094
- **Số fax** : (0269) 3714 288
- **Website** : capnuocgialai.net
- **Logo doanh nghiệp** :

- **Ngày trở thành CTĐC:** 16/08/2017
- **Người đại diện theo pháp luật**: Nguyễn Vĩnh Bình –Tổng Giám đốc
- **Giấy CNĐKKD** : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5900189614 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 01/11/2010, cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 24/08/2017.
- **Ngành nghề kinh doanh chính:**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất và phân phối nước sạch;	3600
2	Thi công lắp đặt đường ống cấp nước và cơ sở cấp nước;	4322
3	Mua bán vật tư thiết bị chuyên ngành cấp cấp nước;	4663
4	Khảo sát thiết kế mạng lưới và công trình đầu mối cấp thoát nước quy mô nhỏ;	4290
5	Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai;	1104
6	Bán buôn đồ uống không có cồn;	1104
7	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh;	1104

8	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;	4321
9	Giám sát các công trình cấp nước;	4329
10	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng – Công nghiệp	3320

❖ Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- **Loại chứng khoán** : Cổ phiếu phổ thông
- **Mệnh giá** : 10.000 đồng/cổ phiếu
- **Mã cổ phiếu** : GLW
- **Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch**: 18.000.000 cổ phiếu
- **Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD**: 9.344.700 cổ phiếu (chiếm 51,91% chứng khoán đăng ký).Trong đó:
  + Cổ đông chiến lược là Công ty Cổ phần Hạ tầng nước Sài Gòn sở hữu: 9.180.000 cổ phiếu. Thời gian hạn chế từ ngày 05/01/2017 đến 05/01/2022
  + Người lao động được mua theo diện cam kết làm việc lâu dài: 164.700 cổ phiếu. Thời gian hạn chế chuyển nhượng căn cứ vào thời gian cam kết trong đơn đăng ký mua cổ phần theo diện cam kết làm việc lâu dài của từng người lao động.
- **Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**

  Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài: Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 26/06/2015 về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

  Tại thời điểm ngày 28/08/2017, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

❖ Quá trình hình thành và phát triển

- Nhằm mục đích phục vụ cho sinh hoạt hằng ngày của người dân tại địa phương, ngày 21/10/1992, UBND tỉnh Gia Lai ban hành Quyết định số 23/QĐ – UB về vệc thành lập Nhà máy nước Pleiku. Đây là tiền thân của Công ty cổ phần Cấp nước Gia Lai.
- Ngày 13/6/1994 UBND tỉnh Gia Lai ban hành Quyết định số 572/QĐ – UB về việc đổi tên Nhà máy nước Pleiku thành Công ty Cấp thoát nước Gia Lai. Đến ngày 31/8/2010 UBND tỉnh Gia Lai ban hành Quyết định số 594/QĐ – UBND về việc phê duyệt đề án chuyển đổi doanh nghiệp Nhà Nước Công ty Cấp thoát nước Gia Lai thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cấp nước Gia Lai và Điều lệ tổ chức, hoạt động Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia Lai.

- Ngày 10/3/2016, UBND tỉnh Gia Lai Ban hành Quyết định số 160/ QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia Lai thành Công ty cổ phần Cấp nước Gia Lai với mức vốn điều lệ là 180.000.000.000 đồng.
- Ngày 28/07/2016, Công ty thực hiện việc bán đấu giá cổ phần lần đầu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM với kết quả như sau:
  + Tổng số lượng cổ phần đưa ra đấu giá: 8.386.700 cổ phần
  + Tổng khối lượng cổ phần bán được: 3.300 cổ phần
  + Giá đấu thành công bình quân: 14.176 đồng/ cổ phần
  + Tổng giá trị cổ phần bán được: 46.780.000 đồng
- Ngày 20/12/2016, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Cấp nước Gia Lai tại Khách sạn Tre Xanh, TP. PleiKu, tỉnh Gia Lai.
- Ngày 05/01/2017, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5900189614 thay đổi lần 2, chuyển đổi mô hình hoạt động sang Công ty cổ phần với mức vốn điều lệ 180.000.000.000 đồng.
- Công ty được tổ chức và quản lý theo Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 có hiệu thực thi hành kể từ ngày 01/7/2015; có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, hạch toán kinh tế độc lập, được mở tài khoản tại các Ngân hàng và Kho bạc Nhà Nước, hoạt động trong khuôn khổ Pháp luật và làm các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn điều lệ của Công ty.
- Ngày 19/10/2017, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 200/2017/GCNCP-VSD cho Công ty cổ phần Cấp nước Gia Lai với mã chứng khoán GLW.

❖ **Quá trình tăngvốn của công ty**

Công ty đi vào hoạt động dưới mô hình công ty cổ phần từ ngày 05/01/2017 theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5900189614 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai với mức vốn điều lệ là 180.000.000.000 đồng. Đến thời điểm hiện tại, Công ty chưa tiến hành tăng vốn điều lệ.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty và bộ máy quản lý Công ty

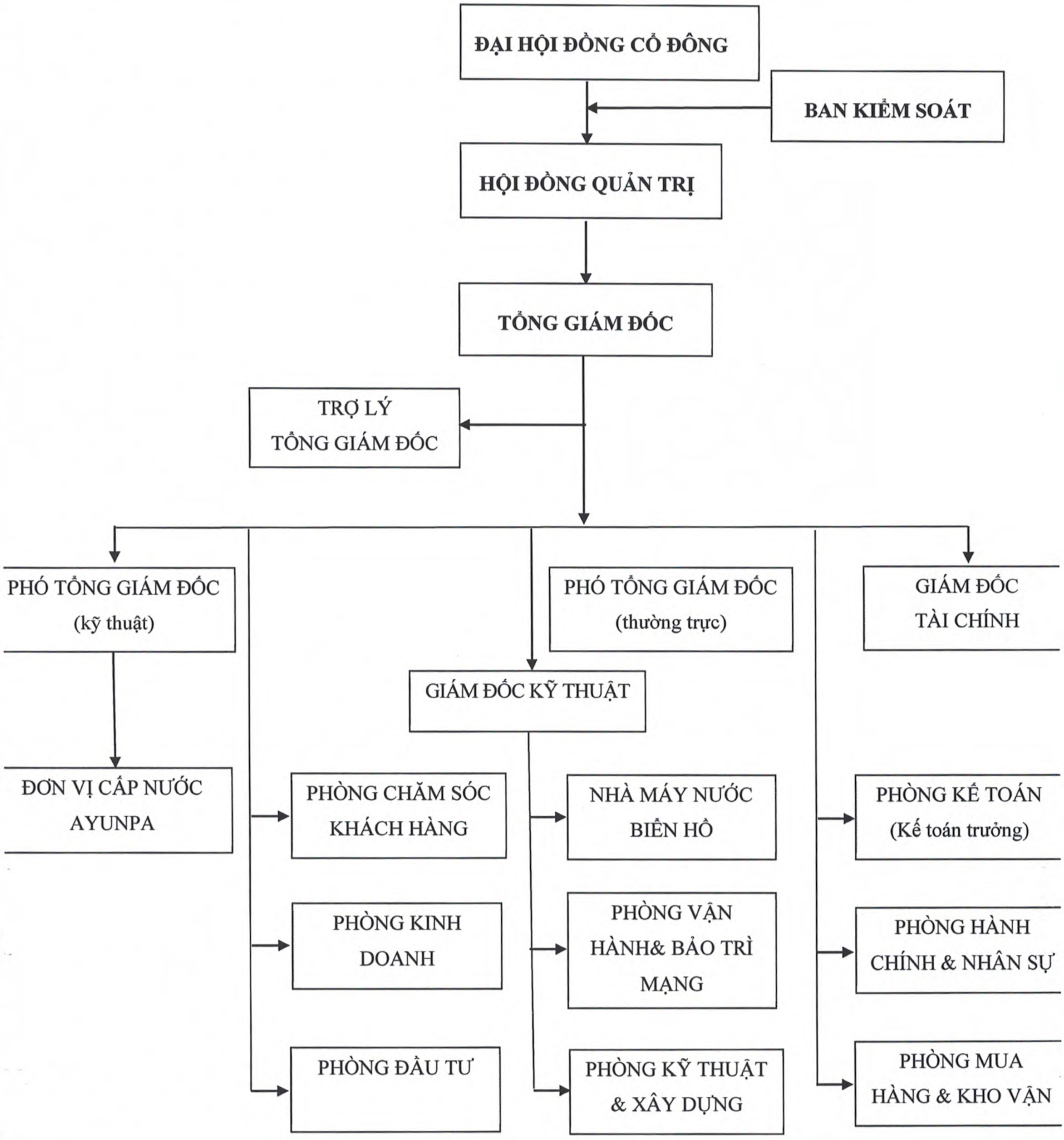
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
BAN KIỂM SOÁT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG GIÁM ĐỐC
TRỢ LÝ TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC (kỹ thuật)
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC (thường trực)
GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH
GIÁM ĐỐC KỸ THUẬT
ĐƠN VỊ CẤP NƯỚC AYUNPA
PHÒNG CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG
NHÀ MÁY NƯỚC BIỂN HỒ
PHÒNG KẾ TOÁN (Kế toán trưởng)
PHÒNG KINH DOANH
PHÒNG VẬN HÀNH& BẢO TRÌ MẠNG
PHÒNG HÀNH CHÍNH & NHÂN SỰ
PHÒNG ĐẦU TƯ
PHÒNG KỸ THUẬT & XÂY DỰNG
PHÒNG MUA HÀNG & KHO VẬN

- **Đại hội đồng Cổ đông**: Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư dài hạn trong việc phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty.
- **Hội đồng Quản trị**: Cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của ĐHĐCĐ quyết định. Định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

  Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần có 5 thành viên gồm: Chủ tịch và 4 thành viên; trong đó, có thể có thành viên chuyên trách và thành viên không chuyên trách. Các thành viên Hội đồng quản trị được quyền kiêm nhiệm các chức vụ quản lý, điều hành của Công ty cổ phần.

  Nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng quản trị là năm (05) năm.Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

  Hội đồng quản trị bầu một thành viên của Hội đồng quản trị làm Chủ tịch.Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần.
- **Ban Tổng Giám đốc**: Tổng Giám đốc là người điều hành và có quyền quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty cổ phần; chịu sự giám sát, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản liên quan khác của tổng giám đốc. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của giám đốc điều hành phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty cổ phần.

  Nhiệm kỳ cuả tổng giám đốc là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm với số nhiệm kỳ không hạn chế.Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.

  Tổng Giám đốc điều hành là người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần

  Bộ máy giúp việc cho Tổng Giám đốc :
  Phó Tổng Giám đốc: giúp việc Tổng giám đốc có các phó tổng giám đốc. Phó tổng giám đốc điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Công ty cổ phần theo sự phân công của Tổng giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc, trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

Các phòng, ban chuyên môn của Công ty cổ phần: có chức năng tham mưu giúp việc Tổng giám đốc điều hành trong công tác quản lý điều hành sản xuất, kinh doanh theo nhiệm vụ được phân công và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được giao.

Công ty cổ phần thành lập 08 phòng nghiệp vụ, và 2 đơn vị trực thuộc, chi tiết:

+ **Phòng đầu tư:** Chịu trách nhiệm và phụ trách các công việc từ thời điểm có yêu cầu về đầu tư xây dựng mới hệ thống cấp nước đến thời điểm dự án đầu tư hoàn thành và đi vào hoạt động.

+ **Phòng kinh doanh:** Chịu trách nhiệm và phụ trách các công việc quản lý khách hàng, từ thời điểm sau khi đồng hồ được gắn và thời điểm thu tiền nước đến trước khi Hợp đồng được thanh lý.

+ **Phòng Chăm sóc khách hàng:** Chịu trách nhiệm và phụ trách các công việc:

- ✓ Mở rộng khách hàng và thị trường kinh doanh
- ✓ Tiếp nhận yêu cầu gắn mới đồng hồ
- ✓ Soạn thảo và ký kết Hợp đồng
- ✓ Thanh lý Hợp đồng
- ✓ Giải quyết tranh chấp Hợp đồng (theo ủy quyền)
- ✓ Tiếp nhận phản ánh, góp ý của khách hàng
- ✓ Các hoạt động hậu mãi, khuyến mãi
- ✓ Liên lạc và làm việc với khách hàng về tất cả các vấn đề liên quan đến chất lượngdịch vụ cung cấp nước sạch

+ **Phòng kế toán:** Chịu trách nhiệm và phụ trách các công việc về kế toán doanh nghiệp trong Công ty

+ **Phòng mua hàng và kho vận:** Chịu trách nhiệm và phụ trách các công việc về mua sắm hàng hóa, vật tư, dụng cụ,công cụ liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty (không bao gồmcho mục đích hành chính). Chịu trách nhiệm và phụ trách các công việc về mua sắm tài sản khác của Công ty theoủy quyền.

+ **Phòng vận hành và bảo trì mạng:** Chịu trách nhiệm và phụ trách các hoạt động sữa chữa và bảo trì mạng lưới cấp nước, bao gồm các trạm bơm tăng áp và thiết bị có liên quan trên mạng cấp nước.

+ **Phòng kỹ thuật và xây dựng:** Chịu trách nhiệm và phụ trách các hoạt động của hoạt động kỹ thuật và xây dựng của Công ty, bao gồm nhà máy xử lý nước và mạng cấp nước.

+ **Phòng hành chính và nhân sự:**Chịu trách nhiệm và phụ trách các công việc về hoạt động hành chính, quản lý người lao động và các công việc liên quan đến nhânsự của Công ty.

+ Đơn vị cấp nước Ajunpa: Chịu trách nhiệm và phụ trách tất cả các hoạt động của hoạt động sản xuất, kinh doanh tạiThị xã Ayunpa.

+ Nhà máy nước Biển Hồ: Chịu trách nhiệm và phụ trách các hoạt động sản xuất và vận hành của Nhà máy nước Biển Hồ.

Ban Kiểm soát: Ban kiểm soát là những người thay mặt Đại hội đồng cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty cổ phần nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần có 2 thành viên; trong đó, phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý Công ty cổ phần và không nhất thiết phải là Cổ đông hoặc người lao động của Công ty cổ phần. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty cổ phần và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cổ phần. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty cổ phần.

Nhiệm kỳ Ban Kiểm soát là 5 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát là 5 năm và có thể được Đại hội đồng cổ đông bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Các kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ Công ty cổ phần quy định.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông;

❖ **Cơ cấu cổ đông tại ngày 28/08/2017:**

STT	LOẠI CỔ ĐÔNG	SỐ LƯỢNG	SỐ CP SỞ HỮU	GIÁ TRỊ	TỶ LỆ SỞ HỮU
I	**Cổ đông trong nước**	**225**	**18.000.000**	**180.000.000.000**	**100,00%**
1	Cá nhân	223	399.100	3.991.000.000	2,22%
2	Tổ chức	2	17.600.900	176.009.000.000	97,78%
II	**Cổ đông nước ngoài**	**-**	**-**	**-**	**-**
1	Cá nhân	-	-	-	-
2	Tổ chức	-	-	-	-
III	**Cổ phiếu quỹ**	**-**	**-**	**-**	**-**
Tổng cộng		**225**	**18.000.000**	**180.000.000.000**	**100,00%**

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 28/08/2017 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Lai

❖ **Danh sách Cổ đông nắm giữ từ trên 5% cổ phần của công ty trở lên tại ngày 28/08/2017:**

STT	Tên cổ đông	Số CMT/Hộ chiếu/ Giấy chứng nhận ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/ VĐL
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai		02 Trần Phú. TP Pleiku, Tỉnh Gia Lai	8.420.900	46,78%
2	Công ty Cổ phần Hạ tầng nước Sài Gòn	0303476454do Sở Kế hoạch đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 27/08/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 16/02/2017.	Tầng 5, số 70 Lữ Gia, Phường 15, Quận 11 TP.HCM	9.180.000	51,00%
Tổng cộng				**17.600.900**	**97,78%**

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 28/08/2017 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Lai

❖ **Cổ đông sáng lập:**

Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Lai không có cổ đông sáng lập.

4. Danh sách công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với GIALAI WATER, những công ty mà GIALAI WATER đang nắm giữ quyền chi phối, kiểm soát cổ phần chi phối

4.1. Danh sách tổ chức, Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với GIALAI WATER:

Công ty Cổ phần Hạ tầng nước Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 5, số 70 Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, TP HCM

Điện thoại:(84.28) 6291 8483 Fax: (84.28) 6291 8489

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0303476454 do Sở Kế hoạch đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 27/08/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 16/02/2017.

Vốn điều lệ: 645.160.000.000 đồng

Vốn thực góp: 645.160.000.000 đồng

Website: www.saigonwater.com.vn

Mã chứng khoán: SII

Ngành nghề kinh doanh:

+ Bán buôn thiết bị cấp – thoát nước hệ thống xử lý nước sạch- nước thải. Bán buôn vật tư - thiết bị- phụ tùng ngành công nghiệp, thiết bị xử lý môi trường. Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)
+ Tư vấn về thiết bị cấp – thoát nước hệ thống xử lý nước sạch - nước thải;

Xây dựng công trình xử lý nước sạch - nước thải, cấp thoát nước sinh hoạt.

Tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ tại GIA LAI WATER: 9.180.000 cổ phiếu, chiếm 51,00%/ Vốn điều lệ

Nguồn: Công ty cổ phần Cấp nước Gia Lai

4.2. Danh sách những Công ty mà GIALAI WATER đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:

Không có.

5. Hoạt động kinh doanh

❖ Sản phẩm dịch vụ chính:

Công ty cổ phần Cấp nước Gia Lai hiện đang cung cấp các sản phẩm, dịch vụ chủ yếu sau:

- Sản xuất và cung cấp nước sạch phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất kinh doanh tại Thành phố Pleiku.
- Thi công lắp đặt đường ống cấp nước và cơ sở cấp nước.
- Khảo sát thiết kế mạng lưới và công trình đầu mối cấp thoát nước quy mô nhỏ.

Hiện tại, nguồn nước của công ty được cung cấp từ hai nhà máy:

- Phân xưởng nước Biển Hồ - Tp. Pleiku với công suất thiết kế là 20.000m3/ngày đêm
- Nhà máy nước thị xã Ayun Pa với công suất thiết kế là 3.000m3/ngày đêm

Công ty đang cung cấp nước tại địa bàn Tp. Pleiku và thị xã Ayun Pa. Đây là địa bàn hoạt động chính của công ty. Trong thời gian tới, Công ty sẽ xem xét kế hoạch mở rộng ra các vùng lân cận.

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	01/01/2016 – 04/01/2017	% tăng giảm	05/01/2017 – 30/04/2017
Tổng giá trị tài sản	168.068	287.388	71,00%	285.466
Vốn chủ sở hữu	152.433	187.880	23,25%	186.914
Doanh thu thuần	34.073	43.240	26,90%	12.532

Lợi nhuận thuần từ HĐKD	2.648	2.386	-9,89%	(1.056)
Lợi nhuận khác	106	478	350,94%	90
Lợi nhuận trước thuế	2.754	2.864	3,99%	(966)
Lợi nhuận sau thuế	2.539	2.260	-10,99%	(966)
Giá trị sổ sách (VNĐ/CP)	-	-	-	10.384

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 - 04/01/2017 của Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia Lai, BCTC kiểm toán giai đoạn 05/01/2017 - 30/04/2017 CTCP Cấp nước Gia Lai

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoài trừ tại Báo cáo tài chính kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 - 04/01/2017 của Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia Lai

1. Một số khoản nợ phải thu 3.742.035.290 đồng và nợ phải trả 707.962.369 đồng chưa được đối chiếu, xác nhận tại thời điểm 04/01/2017. Kiểm toán viên đã sử dụng thủ tục kiểm toán thay thế bằng cách gửi thư xác nhận nhưng đến thời điểm này chứng tôi vẫn chưa nhận được sự phản hồi từ phía các bên liên quan. Do đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến về tính hiện hữu của các khoản nợ nêu trên.

2. Tại thời điểm 04/01/2017, Công ty đã chuyển toàn bộ Quỹ đầu tư phát triển (471.416.300 đồng), Chênh lệch đánh giá lại tài sản (67.280.720.946 đồng), Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (1.828.020.620 đồng) để tăng khoản mục "Vốn góp của chủ sở hữu" là chưa đúng với quy định tại Thông tư 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp. Theo đó, việc chuyển toàn bộ các khoản mục nêu trên sang "Vốn góp của chủ sở hữu: chỉ được thực hiện tại thời điểm doanh nghiệp chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 04/01/2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính cuối cùng từ ngày 01/01/2016 đến ngày 04/01/2017, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính

Vấn đề nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến điểm (*) của Thuyết minh số 17c, theo Công văn số 2352/UBND-KT ngày 26/05/2016 của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Gia Lai về việc đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại và tình hình trích quỹ năm 2015 và kế hoạch tài chính năm 2016 của các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai thì Công ty thuộc diện không đánh giá, xếp loại doanh nghiệp do đang thực hiện quá trình cổ phần hóa. Tại Báo cáo tài chính đính kèm, lợi nhuận sau thuế năm 2015 và năm 2016 được Công ty tạm phân phối Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ với tiêu thức tự đánh giá, xếp hạng doanh nghiệp loại A và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Vấn đề khác

Báo cáo kiểm toán này được AAC phát hành để thay thế cho Báo cáo kiểm toán số 748/2017/BCKT-AAC ngày 23/05/2017. Sau khi Báo cáo kiểm toán nêu trên được phát hành, ngày 27/07/2017, Công ty đã có Công văn số 126/GLW-CV gửi AAC về việc Công ty điều chỉnh lại báo cáo tài chính cho năm tài chính cuối cùng từ ngày 01/01/02016 đến ngày 04/01/2017 và đề nghị AAC phát hành báo cáo kiểm toán thay thế.

7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của công ty trong ngành

Ngành cấp nước Việt Nam có sự phân chia về địa bàn hoạt động rõ rệt, doanh nghiệp thuộc địa phương nào sẽ là nhà cung cấp chính cho địa phương đó. Công ty cổ phần Cấp nước Gia Lai hoạt động chủ yếu trên địa bàn tỉnh Gia Lai, hiện đang quản lý hệ thống cấp nước trên địa bàn TP Pleiku và thị xã Ayunpa. Đến thời điểm hiện tại, Công ty không có đối thủ cạnh tranh trực tiếp trên địa bàn hoạt động.

Với sự phát triển chung của kinh tế, xã hội tỉnh Gia Lai cùng với những lợi thế kinh doanh sẵn có, Công ty cổ phần Cấp nước Gia Lai tiếp tục phấn đấu giữ vững vị thế dẫn đầu ngành cấp nước tỉnh nhà.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Nguồn tài nguyên nước là điều kiện quyết định đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của một địa phương. Nước là sản phẩm thiết yếu trong đời sống sinh hoạt của người dân đồng thời phục vụ cho các hoạt động tưới tiêu, sản xuất công nghiệp,...

Gia Lai là tỉnh Tây Nguyên có đầy tiềm năng phát triển các ngành nông – lâm nghiệp nên ngành Cấp nước đóng vai trò quan trọng trong công cuộc xây dựng Nông thôn mới, phát triển Kinh tế và nâng cao mức sống của người dân trong tỉnh. Ngoài ra, thành phố Pleiku, thủ phủ của tỉnh Gia Lai đồng thời cũng là một trong hai địa bàn hoạt động chính của Công ty, hiện đang hướng đến mục tiêu trở thành Đô thị loại I trong giai đoạn 2016 – 2020, nên việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân sẽ được chú trọng.

Do đó, Công ty cổ phần Cấp nước Gia Lai có tiềm năng rất lớn để phát triển và mở rộng hoạt động kinh doanh nhờ vào nhu cầu sử dụng nước sạch của địa phương được dự báo ngày một tăng.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Cơ cấu người lao động tại ngày 30/04/2017

STT	Chỉ tiêu	Số lượng (đến ngày 30/04/2017)	Tỷ trọng (%)
I	**Phân theo trình độ lao động**	**117**	**100**
1	Trình độ Đại học	32	27,35
2	Trình độ Cao đẳng	13	11,11
3	Trình độ Trung cấp	13	11,11
4	Trình độ khác	59	50,43
II	**Phân theo giới tính**	**117**	**100**
1	Nam	86	73,50

2	Nữ	31	26,50

Nguồn:Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Lai

8.2. Chế độ làm việc

Thời gian làm việc:

Trên cơ sở chế độ chung, Công ty tổ chức làm việc 8giờ/ngày, 5 ngày/tuần. Bộ phận gián tiếp làm việc theo giờ hành chính, bộ phận trực tiếp làm việc theo ca. Tuy nhiên, khi có yêu cầu đáp ứng tiến độ các công trình, nhân viên sẽ làm thêm giờ và công ty có chính sách đảmbảo quyền lợi, cũng như đãi ngộ thoả đáng cho người lao động, đồng thời tuân thủ các quy định của Luật lao động.

Toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty được nghỉ Lễ, Tết và nghỉ phép theo đúng quy định của Luật lao động.

Điều kiện làm việc:

Công ty cố gắng cải tạo phòng làm việc một cách khoa học; tạo điều kiện để cán bộ, công nhân viên được làm việc trong văn phòng, nhà xưởng khang trang, thoáng mát.

Ngoài ra, đối với lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ dụng cụ và phương tiện bảo hộ, tuân thủ các quy chuẩn, yêu cầu an toàn trong quá trình lao động, sản xuất

8.3. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, phúc lợi

Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Nguồn nhân lực chất lượng cao đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển bền vững của Công ty. Trong đó, Công ty đánh giá cao tầm quan trọng của công tác tuyển dụng trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực. Hàng năm, Công ty tiến hành dự báo và lập kế hoạch tuyển dụng. Bên cạnh đó, Công ty chú trọng xây dựng quy trình tuyển dụng cùng với yêu cầu công việc sao cho phù hợp với từng vị trí. Bên cạnh đó, Công ty cũng có chính sách ưu tiên xem xét điều chuyển thăng chức cho ứng viên nội bộ dựa vào năng lực thực hiện công việc.

Công ty thường xuyên tổ chức những chương trình tập huấn nhằm nâng cao kỹ năng,tay nghề cho công nhân kỹ thuật đồng thời nâng cao năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ, kỹ sư. Bên cạnh đó, Công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công nhân viên được học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ, đóng góp sáng kiến vào quá trình sản xuất kinh doanh,… Hơn nữa, Công ty còn tổ chức các chương trình tập huấn cập nhật các quy định mới về pháp luật, an toàn lao động,… hay tổ chức diễn tập Phòng chống cháy nổ, sơ cấp cứu,…

Chính sách lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi

Công ty xây dựng chính sách lương, thưởng rõ ràng, minh bạch, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người,đồng thời đảm bảo đầy đủ mọi quyền lợi cho người lao động theo đúng quy định của Pháp luật. Cán bộ công nhân viên thuộc khối văn phòng và gián tiếp được hưởng lương thời gian, công nhân trực tiếp được hưởng lương theo cấp bậc và tay nghề.

Công ty thực hiện chính sách thưởng định kỳ vào cuối năm cho tập thể cán bộ công nhân viên. Ngoài ra, đối với những cá nhân, tập thể có đóng góp xuất sắc, Công ty cũng chó chính sách thưởng đột xuất xứng đáng.

Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp được Công ty đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật. Hàng năm, các Tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ, tạo điều kiện cho công nhân viên Công ty nâng cao tinh thần, rèn luyện sức khỏe.

- ***Mức lương bình quân***

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017 (kế hoạch)
Mức lương bình quân (VNĐ/người/tháng)	5.722.440	6.058.850	5.300.000

Nguồn:Công ty cổ phần Cấp nước Gia Lai

9. Chính sách cổ tức

Kết thúc niên độ tài chính, Hội đồng quản trị xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính vừa qua sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý.

Công ty đi vào hoạt động theo loại hình công ty cổ phần từ ngày 05/01/2017, trước đó công ty hoạt động theo loại hình công ty TNHH MTV. Vì vậy, những năm trước đây công ty không thực hiện chi trả cổ tức

10. Tình hình hoạt động tài chính

10.1. Các chỉ tiêu cơ bản

- ***Trích khấu hao TSCĐ***

Tài sản cố định hữu hình

Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được phản ánh theo nguyên giá trừ đi khấu hao lũy kế.

Nguyên giá bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí mà Công ty bỏ ra để có được tài sản cố định hữu hình tính đến thời điểm đưa tài sản cố định đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định hữu hình nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng dự tính của tài sản. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT – BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính.

Thời gian khấu hao ước tính cho một số nhóm tài sản như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc 8 - 25 năm

- Phương tiện vận tải truyền dẫn 06 – 30 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý 05 – 10 năm

Tài sản cố định vô hình

Nguyên giá

Tài sản cố định vô hình được xác định giá trị ban đầu theo nguyên giá. Nguyên giá là toàn bộ các chi phí mà doanh nghiệp bỏ ra để có được tài sản cố định vô hình tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sử dụng.

Khấu hao

Tài sản cố định vô hình khác được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT – BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính.

Thời gian khấu hao tài sản cố định vô hình tại Công ty cụ thể như sau:

- Phần mềm máy tính 05 năm

- ***Thanh toán các khoản nợ đến hạn***

Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Lai luôn chấp hành tốt quy định và đảm bảo thanh toán đầy đủ và trước hoặc đúng hạn các khoản nợ đến hạn trả.

- ***Các khoản phải nộp theo luật định***

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế và các khoản phải nộp đúng theo quy định của Nhà nước:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	01/01/2016	05/01/2017	30/04/2017
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	547	194	398

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 - 04/01/2017 Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia Lai; BCTC kiểm toán giai đoạn 05/01/2017 - 30/04/2017 Công ty CP Cấp nước Gia Lai

- ***Trích lập các quỹ theo luật định***

Công ty thực hiện trích quỹ theo đúng quy định của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của công ty qua các năm:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	01/01/2016	05/01/2017	30/04/2017
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.176	13	12
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	-	-	-

Quỹ đầu tư phát triển	471	-	-
Tổng cộng	**1.647**	**13**	**12**

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 - 04/01/2017 Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia Lai; BCTC kiểm toán giai đoạn 05/01/2017 - 30/04/2017 Công ty CP Cấp nước Gia Lai

Công nợ phải trả

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	01/01/2016	05/01/2017	30/04/2017
I	**Nợ ngắn hạn**	**6.921**	**92.163**	**91.207**
1	Phải trả người bán	1.651	429	1.859
2	Người mua trả tiền trước	30	1	124
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	547	194	398
4	Phải trả người lao động	1.454	318	129
5	Chi phí phải trả	90	491	227
6	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	314	89.347	87.088
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	1.659	1.369	1.369
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.176	13	12
II	**Nợ dài hạn**	**8.714**	**7.345**	**7.345**
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	8.714	7.345	7.345
Tổng cộng		**15.636**	**99.508**	**98.552**

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 - 04/01/2017 Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia Lai; BCTC kiểm toán giai đoạn 05/01/2017 - 30/04/2017 Công ty CP Cấp nước Gia Lai

Các khoản phải thu

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	01/01/2016	05/01/2017	30/04/2017
I	**Phải thu ngắn hạn**	**4.411**	**6.949**	**6.544**
1	Phải thu khách hàng	3.722	3.616	4.207
2	Trả trước cho người bán	444	67	72
3	Phải thu ngắn hạn khác	245	3.266	2.264
II	**Phải thu dài hạn**	-	-	-

Tổng cộng	**4.411**	**6.949**	**6.544**

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 - 04/01/2017 Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia Lai; BCTC kiểm toán giai đoạn 05/01/2017 - 30/04/2017 Công ty CP Cấp nước Gia Lai

Đầu tư tài chính dài hạn

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục	01/01/2016	05/01/2017	30/04/2017
1	Đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 - 04/01/2017 Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia Lai; BCTC kiểm toán giai đoạn 05/01/2017 - 30/04/2017 Công ty CP Cấp nước Gia Lai

10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	01/01/2016 - 04/01/2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
• Hệ số thanh toán ngắn hạn *TSLĐ/Nợ ngắn hạn*	Lần	1,95	1,52
• Hệ số thanh toán nhanh *(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn*	Lần	1,06	1,45
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
• Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,09	0,35
• Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,10	0,53
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
• Vòng quay hàng tồn kho *(Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)*	Vòng	4,66	5,88
• Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,20	0,19
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	7,45	5,23
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	1,67	1,33
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài	%	1,51	0,99

sản bình quân • Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	7,77	5,52

Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia Lai giai đoạn 01/01/2016 - 04/01/2017, BCTC kiểm toán Công ty CP Cấp nước Gia Lai giai đoạn 05/01/2017 - 30/04/2017

11. Tài sản

- ***Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 04/01/2017***

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/NG
I	**Tài sản cố định hữu hình**	**376.810**	**146.508**	**38,88%**
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	95.421	43.207	45,28%
2	Máy móc, thiết bị	91.030	27.601	30,32%
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	190.089	75.636	39,79%
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	270	64	23,70%
II	**Tài sản cố định vô hình**	**49**	**10**	**20,41%**
1	Phần mềm máy vi tính	49	10	20,41%
Tổng cộng		**376.859**	**146.518**	**38,88%**

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 - 04/01/2017 Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia Lai

- ***Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 30/04/2017***

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/NG
I	**Tài sản cố định hữu hình**	**377.100**	**144.162**	**38,23%**
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	**95.421**	42.371	44,40%
2	Máy móc, thiết bị	91.115	27.265	29,92%
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	190.294	74.471	39,13%
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	270	56	20,74%
II	**Tài sản cố định vô hình**	**49**	**10**	**20,41%**

1	Phần mềm máy vi tính	49	10	20,41%
Tổng cộng		**377.148**	**144.172**	**38,23%**

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 05/01/2017 - 30/04/2017 Công ty CP Cấp nước Gia Lai

- ***Chi phí xây dựng cơ bản dở dang***

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục	01/01/2016	05/01/2017	30/04/2017
1	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	486	-	60
Tổng Cộng		**486**	**-**	**60**

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/01/2016 - 04/01/2017 Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia Lai; BCTC kiểm toán giai đoạn 05/01/2017 - 30/04/2017 Công ty CP Cấp nước Gia Lai

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018	
	Giá trị	% tăng giảm so với 2016	Giá trị	% tăng giảm so với 2017
Vốn điều lệ	180.000	-	180.000	-
Doanh thu thuần	43.040	-	45.960	6,78%
Lợi nhuận sau thuế	4.430	-	5.260	18,74%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	10,29%	-	11,44%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	2,46%	-	2,92%	-
Cổ tức/ vốn điều lệ	1,44%	-	1,71%	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thành lập ngày 20/12/2016 của Công ty cổ phần Cấp nước Gia Lai

(*) Số liệu năm 2016 được lấy từ Báo cáo tài chính kiểm toán Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia Lai giai đoạn 01/01/2016 đến 04/01/2017. Do khác nhau về mô hình hoạt động nên Công ty không thực hiện so sánh số liệu năm 2017 so với năm 2016

- ***Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận nói trên:***

Về tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh

Duy trì và ổn định công tác tổ chức sản xuất, đồng thời tích cực thực hiện các biện pháp nhằm giảm tỷ lệ thất thoát nước.

Duy tu, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị; quản lý nguồn nguyên liệu đầu vào nhằm khai thác và vận hành nhà máy nước đạt hiệu quả tốt nhất.

Đảm bảo đáp ứng nhu cầu về nước sạch của người dân và khách hàng; mở rộng mạng lưới cấp nước bằng cách khai thác hiệu quả dự án đầu tư tại thành phố Pleiku và thị xã Ayunpa .

Về Công tác quản lý

Xây dựng và củng cố bộ máy tổ chức; cơ cấu lại nhân sự chủ chốt và người lao động ở các bộ phận để đảm bảo hiệu quả hoạt động theo mô hình mới.

Xây dựng quy chế phân cấp rõ ràng, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cán bộ công nhân viên, tạo cơ chế thuận lợi và giao quyền cho cán bộ công nhân viên để phát huy khả năng, thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Xây dựng quy chế trả lương phù hợp với công việc và hiệu quả hoàn thành của người lao động.

Tăng cường các biện pháp kiểm tra nhằm kiểm soát chi phí hoạt động, hướng đến nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Về phát triển nguồn nhân lực

Khuyến khích và tạo điều kiện cho người lao động phát huy tính tích cực, năng động, sáng tạo trong công việc hướng đến nâng cao năng suất lao động chung của toàn Công ty.

Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng chuyên môn cho người lao động làm việc trực tiếp, đồng thời đẩy mạnh các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm khác như kỹ năng quản lý – điều hành cho cán bộ quản lý và nhân sự tiềm năng.

Hoàn thiện các quy chế, quy trình trong quản trị nhân sự và tiêu chuẩn đối với các chức danh quản lý và chức danh nghiệp vụ để phục vụ tốt cho công tác quản lý chung.

Quy chế hóa và công khai các quy định về trách nhiệm cá nhân và chính sách đãi ngộ cho người lao động theo hướng khuyến khích người lao động đóng góp tích cực vào hiệu quả hoạt động chung.

Về hoạt động tài chính

Tận dụng tối đa nguồn lực hiện có đồng thời tích cực tạo thêm nguồn vốn thông qua các hình thức như liên kết với đối tác trong và ngoài tỉnh; tận dụng các khoản tín dụng để đáp ứng nhu cầu kinh doanh và đầu tư theo từng giai đoạn, đặc biệt là trong giai đoạn đầu chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Thực hiện chương trình chuyển đổi cơ cấu vốn, sử dụng có hiệu quả tiền vốn và các nguồn lực của Công ty.

Định kỳ kiểm tra các hộ khách hàng để tránh tình trạng khách hàng vi phạm hợp đồng cấp nước gây thất thu cho Công ty.

Rà soát đường ống thường xuyên để kịp thời phát hiện và sửa chữa những điểm bể, hỏng, nhằm giảm tỷ lệ thất thoát nước.

Theo số liệu của công ty đến thời điểm hiện tại: doanh thu thuần ước tính 11 tháng năm 2017 đạt 37.559.834.373 đồng, hoàn thành 87,30% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế ghi nhận khoảng lỗ – 570.245.851 đồng.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:

Không có

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Tập trung phát triển ngành nghề kinh doanh chính là cấp nước đồng thời đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ, hướng đến sự phát triển bền vững của Công ty, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và làm tròn nghĩa vụ với Nhà Nước.

Xây dựng kế hoạch mở rộng mạng lưới cấp nước và nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước cho thành phố Pleiku nhằm phục vụ tốt hơn cho đời sống sản xuất và sinh hoạt, cải thiện và nâng cao sức khỏe cho người dân, giảm tới mức thấp nhất các bệnh tật có liên quan đến nguồn nước.

Cơ cấu lại bộ máy quản lý, tổ chức sản xuất phù hợp với quy mô sản xuất nhằm thích nghi với điều kiện hoạt động của Công ty cổ phần. Huy động mọi nguồn lực tự có, vốn vay ngân hàng, hoặc thông qua hình thức liên doanh, liên kết với các nhà đầu tư trong và ngoài ngước nhằm đầu tư, nâng cấp trang thiết bị hiện đại, nhằm giảm tỷ lệ thất thoát nước, gia tăng hiệu quả hoạt động sàn xuất kinh doanh

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	
1	Bà Giao Thị Yến	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành
2	Ông Trương Khắc Hoành	Phó Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành
3	Ông Nguyễn Đình Vinh	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
4	Ông Nguyễn Vĩnh Bình	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
5	Ông Vũ Hoành Thiên	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành

- ***Bà Giao Thị Yến– Chủ tịch Hội đồng quản trị***

Họ và tên: Giao Thị Yến	**Nơi sinh:** Quảng Ngãi	
Giới tính: Nữ	**Ngày sinh:** 13/03/1955	
Quốc tịch: Việt Nam	**Dân tộc:** Kinh	
Nơi đăng ký HKTT: 151 Đinh Tiên Hoàng –P. Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh		
CMND: 020058350	**Ngày cấp:**14/4/2003	**Nơi cấp:** CATP. HCM
Trình độ văn hóa: 12/12		
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh		
Quá trình công tác		

Thời gian	*Đơn vị công tác*	*Chức vụ*
1982 - 1998	Công ty Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn Kiêm phó chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Phương Đông	Phó Giám đốc Kiêm P/chủ tịch HĐQT
1999 - 2000	Thành uỷ Tp. Hồ Chí Minh	Phó Trưởng ban TC - QT
2000 - 2007	CTy cổ phần Đầu tư hạ tầng Kỹ thuật Tp.HCM Công ty cổ phần BOO nước Thủ Đức Công ty cổ phần chứng khoán TP. HCM Ngân hàng TMCP Phát triển nhà T/p.HCM. Quỹ Phát triển nhà T/p. HCM	Tổng Giám đốc HIFU, kiêm chủ tịch HĐQT Chủ tịch HĐQT Chủ tịch HĐQT Phó Chủ tịch HĐQT Giám Đốc
2008 - 2009	Nghỉ hưu theo chế độ nhà nước Công ty Cổ phần nhà Việt Nam; Việt Nam; Vietbook Group	Chuyên gia tư vấn độc lập
2009 - 2017	Tư vấn cao cấp về tài chính cơ sở hạ tầng dự án các quỹ đầu tư phát triển địa phương của WB ở Việt Nam	Tư vấn cao cấp
7/2010 - nay	Công ty Cổ phần Hạ Tầng nước Sài Gòn – Sài Gòn Water	Phó Chủ tịch HĐQT thường trực
2013 – nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Sài Gòn – Dankia.	Chủ tịch HĐQT
2014 – nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Sài Gòn – Pleiku.	Chủ tịch HĐQT
2016 – nay	Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Cần Thơ	Thành viên HĐQT

2016 – nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Lai	Chủ tịch HĐQT

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn. Chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT thường trực
- Công ty Cổ phần Cấp nước Sài Gòn – Dankia. Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- Công ty Cổ phần Cấp nước Sài Gòn – Pleiku. Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Cần Thơ: Thành viên HĐQT

Số lượng cổ phần sở hữu:	**4.680.000**	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	**26,00**	%
- Sở hữu cá nhân:	0	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	0	%
- Sở hữu đại diện Công ty CP Hạ tầng nước Sài Gòn:	4.680.000	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	26,00	%

Sở hữu của người có liên quan:	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ với Công ty:	Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có

- ***Ông Trương Khắc Hoành– Thành viên Hội đồng quản trị:***

Họ và tên: Trương Khắc Hoành	**Nơi sinh:** Quảng Trị	
Giới tính: Nam	**Ngày sinh:** 16/01/1972	
Quốc tịch: Việt Nam	**Dân tộc:** Kinh	
Nơi đăng ký HKTT: 97 Đường số 2, CX Bình Thới, F8,Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh		
CMND: 024396582	**Ngày cấp:**31/3/2009	**Nơi cấp:** CATP. HCM
Trình độ văn hóa: 12/12		
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị (MBA)		

Quá trình công tác

Thời gian	*Đơn vị công tác*	*Chức vụ*
Năm 1994 - 1996	Cty Control Technipues Việt Nam	Kiểm soát tài chính
Năm 1997 - 2004	Công ty CP nước & Môi trường (WACO)	Phó Tổng Giám đốc
Năm 2005 - 2010	Công ty CP BOO Nước Thủ Đức	Phó Tổng Giám đốc
Năm 2010 – 2012	Công ty CP BOO Nước Thủ Đức	Tổng Giám đốc

Từ 07/2011 – 03/2012	Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn	Tổng Giám đốc
04/2012- nay	Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
2015 – nay	Công ty CP Đầu tư Hạ Tầng Kỹ Thuật .Tp.HCM.	Phó Tổng Giám đốc
2016 – nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Nước Tân Hiệp	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
2014 – nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Sài Gòn – Pleiku	Thành viên HĐQT
2013 - nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Sài Gòn - Đan Kia	Thành viên HĐQT
2012 - nay	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Enviro.	Chủ tịch HĐQT
2015 –04/2017	Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hoà	Thành viên HĐQT
2015 - nay	Công ty Cổ phần Giải pháp mạng nước Châu Á	Chủ tịch HĐQT
2015 - nay	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Củ Chi	Thành viên HĐQT
2015 - nay	Công ty Cổ phần Nước Sài Gòn – Cần Thơ	Thành viên HĐQT
2017 - nay	Công ty Cổ phần Dịch vụ Nước Sài Gòn	Thành viên HĐQT
1/2017 - 8/2017	Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Lai	Tổng Giám đốc
1/2017 - nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Lai	Thành viên HĐQT

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn
- Phó Tổng Giám đốc Cty CP Đầu tư Hạ Tầng Kỹ Thuật .Tp.HCM.
- Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư nước Tân Hiệp
- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Sài Gòn – Pleiku
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Sài Gòn - Đan Kia
- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Kỹ thuật Enviro.
- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Giải pháp mạng nước Châu Á
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phầnCấp thoát nước Củ Chi
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Nước Sài Gòn – Cần Thơ
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Nước Sài Gòn

Số lượng cổ phần sở hữu:	**3.600.000**	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	**20,00**	%
- Sở hữu cá nhân:	0	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	0	%
- Sở hữu đại diện Công ty CP Hạ tầng nước Sài Gòn:	3.600.000		20,00	%
Sở hữu của người có liên quan:	Không có			
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có			
Các khoản nợ với Công ty:	Không có			
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Không có			
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có			

- ***Ông Nguyễn Đình Vinh– Thành viên Hội đồng quản trị:***

Họ và tên: Nguyễn Đình Vinh	**Nơi sinh:** Hà Nội	
Giới tính: Nam	**Ngày sinh:** 25/10/1963	
Quốc tịch: Việt Nam	**Dân tộc:** Kinh	
Nơi đăng ký HKTT: 132 Cách mạng Tháng 8 P. Hoa Lư, Tp. Pleiku		
CMND: 230017805	**Ngày cấp:**25/9/2010	**Nơi cấp:** CA Gia Lai
Trình độ văn hóa: 12/12		
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế ngành quản trị kinh doanh		
Quá trình công tác		

Thời gian	*Đơn vị công tác*	*Chức vụ*
8/1984	Sở Xây dựng Gia Lai - Kon Tum	Nhân viên phòng kế hoạch
9/1984 – 11/1992	Công ty cung ứng VTXD Gia lai – Kom Tum	Trưởng trạm tiếp nhận vật tư
11//1992 – 3/2005	Công ty kinh doanh phát triển nhà Gia Lai	Trưởng phòng kinh doanh
3/2005 – 8/2015	Sở Xây dựng	Phó phòng QLN & Thị trường BĐS
8/2015 – 12/2017	CTy TNHH MTV Cấp nước Gia Lai	Chủ tịch kiêm giám đốc
1/2017 - nay	Công ty CP Cấp nước Gia Lai	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số lượng cổ phần sở hữu:	**8.429.000**	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	**46,83**	%
- Sở hữu cá nhân:	8.100	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	0,045	%
- Sở hữu đại diện Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước:	8.420.900	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	46,78	%
Sở hữu của người có liên quan:		Không có		
Hành vi vi phạm pháp luật:		Không có		
Các khoản nợ với Công ty:		Không có		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:		Không có		
Lợi ích liên quan đối với Công ty:		Không có		

- ***Ông Nguyễn Vĩnh Bình – Thành viên Hội đồng quản trị:***

Họ và tên: Nguyễn Vĩnh Bình	**Nơi sinh:** Bình Định	
Giới tính: Nam	**Ngày sinh:** 13/05/1975	
Quốc tịch: Việt Nam	**Dân tộc:** Kinh	
Nơi đăng ký HKTT: 413/34/3 Lê Văn Quới, Phường . Bình Trị Đông A, Quận. Bình Tân,T/p.HCM		
CMND: 022827197	**Ngày cấp:** 14/10/2004	**Nơi cấp:** CA.T/p HCM
Trình độ văn hóa: 12/12		
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ ngành quản trị kinh doanh		
Quá trình công tác		

Thời gian	*Đơn vị công tác*	*Chức vụ*
1995 – 2003	Công ty Sinaran	Quản lý hành chính
2003 - 2006	Công ty Theodore AlexanderHCM	Trưởng phòng kế hoạch
2007 - 2008	Công ty Genuwin D&C	Quản lý dự án
2009 - 2015	Công ty TEE international Công ty VIỆT - TEE	Quản lý vận hành Kiêm Tổng Giám đốc
05/2016-12/2016	Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn - Sài Gòn Water	Trưởng phòng Quản lý Danh mục đầu tư
02/2017- Nay	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ	Thành viên HĐQT
01/2017 - nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Lai	Thành viên HĐQT

08/2017 - nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Lai	Tổng Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc				
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ				
Số lượng cổ phần sở hữu:	**900.000**	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	**5,00**	**%**
- Sở hữu cá nhân:		**cổ phần, chiếm tỷ lệ**		%
- Sở hữu đại diện Công ty CP Hạ tầng nước Sài Gòn:	900.000	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	5,00	%
Sở hữu của người có liên quan:	Không có			
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có			
Các khoản nợ với Công ty:	Không có			
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Không có			
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có			

- ***Ông Vũ Hoành Thiên– Thành viên Hội đồng quản trị:***

Họ và tên: Vũ Hoành Thiên	**Nơi sinh:** Nam Định	
Giới tính: Nam	**Ngày sinh:** 05/09/1964	
Quốc tịch: Việt Nam	**Dân tộc:** Kinh	
Nơi đăng ký HKTT: 269/49 Phạm Văn Đồng – P. Thống Nhất – T/p. Pleiku		
CMND: 230832297	**Ngày cấp:**25/12/2006	**Nơi cấp:** CA. Gia Lai
Trình độ văn hóa: 12/12		
Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính – Kế toán		
Quá trình công tác		

Thời gian	*Đơn vị công tác*	*Chức vụ*
1990 - 1995	Công ty Dược Phẩm T/p. Nam Định	Kế toán
1996 - 1997	Cục Đầu tư Phát triển Tỉnh Gia Lai	Chuyên viên
1997 – 8/2010	Công ty Cấp thoát nước Gia Lai	Kế toán trưởng
9/2010 – 12/2016	Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia lai	Kế toán trưởng
1/2017– 8/2017	Công ty CP Cấp nước Gia Lai	Kế toán trưởng
1/2017- nay	Công ty CP Cấp nước Gia Lai	Thành viên HĐQT

1/2017 - nay	Công ty CP Cấp nước Gia Lai	Giám đốc Tài chính
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT, Giám đốc Tài Chính		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có		
Số lượng cổ phần sở hữu:	**5.000**	**cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,028 %**
- Sở hữu cá nhân:	5.000	**cổ phần, chiếm tỷ lệ** 0,028 %
- Sở hữu đại diện:	0	**cổ phần, chiếm tỷ lệ** 0 %
Sở hữu của người có liên quan:	Không có	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có	
Các khoản nợ với Công ty:	Không có	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Không có	
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có	

2. Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Bà Hồ Thị Xuân	Kiểm soát viên
3	Bà Trịnh Thị Thanh Hà	Kiểm soát viên

- ***Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh– Trưởng Ban kiểm soát***

Họ và tên: Nguyễn Thị Hồng Hạnh	**Nơi sinh:** Gia Lai	
Giới tính: Nữ	**Ngày sinh:** 07/01/1980	
Quốc tịch: Việt Nam	**Dân tộc:** Kinh	
Nơi đăng ký HKTT: 451/94 Phạm Thế Hiển, Phường 3 Quận 8 T/p. HCM		
CMND: 0641800000019	**Ngày cấp:** 27/5/2016	**Nơi cấp:** HCM
Trình độ văn hóa: 12/12		
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh		
Quá trình công tác		

Thời gian	*Đơn vị công tác*	*Chức vụ*
2003-2005	Công ty TNHH giao nhận ALtus	Kế toán
2005 - 2006	Công ty Obayashi Corporation	Kế toán tổng hợp
2006 - 2010	Công ty quản lý quỹ Việt Nam	Trưởng phòng kế toán

2010 - 2014	Công ty CP chứng khoán Hùng Vương	Quản lý văn phòng
2014 - 2015	Công ty quản lý Quỹ Ace Life	Kế toán trưởng
2015 - 2016	Công ty Riverorchid PR và Công ty TNHH sự lựa chọn trong DV Bất động sản	Tư vấn tài chính
06/ 2016–07/2017	Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn	Kế toán trưởng
08/2017-Nay	Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn	Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng
1/2017 - nay	Công ty CP Cấp nước Gia Lai	Trưởng Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng Ban Kiểm soát				
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn				
Số lượng cổ phần sở hữu:	**0**	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	**0**	**%**
- Sở hữu cá nhân:	0	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	0	**%**
- Sở hữu đại diện:	0	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	0	**%**
Sở hữu của người có liên quan:	Không có			
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có			
Các khoản nợ với Công ty:	Không có			
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Không có			
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có			

- ***Bà Hồ Thị Xuân – Kiểm soát viên***

Họ và tên: Hồ Thị Xuân	**Nơi sinh:** Đắk Lắk	
Giới tính: Nữ	**Ngày sinh:** 15/02/1987	
Quốc tịch: Việt Nam	**Dân tộc:** Kinh	
Nơi đăng ký HKTT: TDP 3, Phường Bình Tân, Thị xã Buôn Hồ, Đắk Lắk		
CMND: 240881854	**Ngày cấp:** 28/12/2016	**Nơi cấp:** CA Đắk Lắk
Trình độ văn hóa: 12/12		
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế		
Quá trình công tác		

Thời gian	*Đơn vị công tác*	*Chức vụ*
2009 - nay	Công ty cổ phần Hạ tầng nước Sài Gòn	Nhân viên phòng kế toán – Tài chính
2013 - nay	CTCP Cấp nước Sài Gòn – Đankia	Kiểm soát viên
06/2017 - nay	CTCP Đầu tư Nước Tân Hiệp	Kiểm soát viên
09/2017 - nay	Công ty CP Cấp nước Gia Lai	Kiểm soát viên

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kiểm soát viên				
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Kiểm soát viên CTCP Cấp nước Sài Gòn – Đankia Kiểm soát viên CTCP Đầu tư Nước Tân Hiệp Nhân viên phòng kế toán – Tài chính Công ty cổ phần Hạ tầng nước Sài Gòn				
Số lượng cổ phần sở hữu:	**0**	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	**0**	**%**
- Sở hữu cá nhân:	0	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	0	**%**
- Sở hữu đại diện:	0	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	0	**%**
Sở hữu của người có liên quan:	Không có			
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có			
Các khoản nợ với Công ty:	Không có			
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Không có			
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có			

- ***Bà Trịnh Thị Thanh Hà – Kiểm soát viên***

Họ và tên: Trịnh Thị Thanh Hà	**Nơi sinh:** Gia Lai	
Giới tính: Nữ	**Ngày sinh:** 08/12/1968	
Quốc tịch: Việt Nam	**Dân tộc:** Kinh	
Nơi đăng ký HKTT: 21 Lê Quý Đôn, P. Iakring, TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai		
CMND: 230326112	**Ngày cấp:** 08/06/2007	**Nơi cấp:** CA Gia Lai
Trình độ văn hóa: 12/12		
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế		
Quá trình công tác		

Thời gian	*Đơn vị công tác*	*Chức vụ*
09/1995 – 1998	Công ty Cấp thoát nước Gia Lai	Kế toán
1999 - 2004	Ban quản lý dự án cấp thoát nước Gia Lai	Kế toán
2005 - 2010	Công ty Cấp thoát nước Gia Lai	Kế toán
2011 - 2016	Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia Lai	Phó phong kinh doanh
2017 - nay	Công ty cổ phần Cấp nước Gia Lai	Trưởng phòng chăm sóc khách hàng
09/2017 - nay	Công ty CP Cấp nước Gia Lai	Kiểm soát viên

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kiểm soát viên; Trưởng phòng chăm sóc khách hàng				
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không có				
Số lượng cổ phần sở hữu:	3.900	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	0,02	**%**
- Sở hữu cá nhân:	3.900	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	0,02	**%**
- Sở hữu đại diện:	0	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	0	**%**
Sở hữu của người có liên quan:	Không có			
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có			
Các khoản nợ với Công ty:	Không có			
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Không có			
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có			

3. Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Vĩnh Bình	Tổng Giám đốc
2	Ông Nguyễn Đình Vinh	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Hoàng Trọng Đạt	Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Vũ Hoành Thiên	Giám đốc Tài Chính
5	Ông Phạm Xuân Hào	Giám đốc kỹ thuật
6	Bà Trương Thị Thành	Kế toán trưởng

- ***Ông Nguyễn Vĩnh Bình – Tổng Giám đốc***

Như đã trình bày ở phần Thành viên Hội đồng quản trị

- ***Ông Nguyễn Đình Vinh – Phó Tổng Giám đốc***

Như đã trình bày ở phần Thành viên Hội đồng quản trị

- ***Ông Hoàng Trọng Đạt– Phó Tổng Giám đốc:***

Họ và tên: Hoành Trọng Đạt	**Nơi sinh:** Thạch Thắng – Thạch Hà – Hà Tĩnh	
Giới tính: Nam	**Ngày sinh:** 13/05/1962	
Quốc tịch: Việt Nam	**Dân tộc:** Kinh	
Nơi đăng ký HKTT: 120 Hùng Vương – P. Sông Bờ – TX Ayunpa – Gia Lai		
CMND: 230421910	**Ngày cấp:** 05/7/2003	**Nơi cấp:** CA Gia Lai
Trình độ văn hóa: 10/10		
Trình độ chuyên môn: Kỹ Sư đô thị		
Quá trình công tác		

Thời gian	*Đơn vị công tác*	*Chức vụ*
9/1985-8/1986	Ban giao thông thuỷ lợi Huyện Ayunpa, Gia Lai	Cán bộ kỹ thuật
8/1986 – 4/1991	Phòng Thuỷ lợi Huyện Ayunpa	Cán bộ kỹ thuật
4/1991 – 8/1993	Công ty cung ứng nước Huyện Ayunpa , Gia Lai	Phó Giám đốc
8/1993 – 5/1997	Xí nghiệp Thuỷ nông Ayunpa, Gia Lai	Phó Giám đốc
5/1997 - 12/2016	Nhà máy nước Ayunpa , Công ty TNHHMTC Cấp nước Gia Lai	Giám đốc

1/2017 - nay	Công ty CP Cấp nước Gia lai	Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc				
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có				
Số lượng cổ phần sở hữu:	**8.000**	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	**0,044**	**%**
- Sở hữu cá nhân:	8.000	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	0,044	**%**
- Sở hữu đại diện:	0	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	0	**%**
Sở hữu của người có liên quan:	Không có			
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có			
Các khoản nợ với Công ty:	Không có			
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Không có			
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có			

- ***Ông Vũ Hoành Thiên– Giám đốc Tài Chính***

Như đã trình bày ở phần Thành viên Hội đồng quản trị

- ***Ông Phạm Xuân Hào –Giám đốc kỹ thuật:***

Họ và tên: Phạm Xuân Hào	**Nơi sinh:** Tân Yên – Ngọc Thiện – Bắc Giang	
Giới tính: Nam	**Ngày sinh:** 25/05/1987	
Quốc tịch: Việt Nam	**Dân tộc:** Kinh	
Nơi đăng ký HKTT: 401/11 Phạm Văn Đồng – Thống Nhất – Gia Lai		
CMND: 230732606	**Ngày cấp:** 06/10/2004	**Nơi cấp:** CA Gia Lai
Trình độ văn hóa: 12/12		
Trình độ chuyên môn: Kỹ Sư Kỹ Thuật Môi Trường		
Quá trình công tác		

Thời gian	*Đơn vị công tác*	*Chức vụ*
9/2009-8/2010	Công ty TNHH Tư Vấn Và Nghiên Cứu Công Nghệ Nước Nam Việt	Cán bộ kỹ thuật
9/2010 – 4/2014	Công ty TNHH TM-DV-KT KIM	Cán bộ kỹ thuật
4/2014– 5/2015	Công ty Cổ phần Hạ Tầng Nước Sài Gòn	Cán bộ kỹ thuật
6/2015– 9/2017	Công ty Cổ phần cấp nước Sài Gòn Pleiku	Trưởng phòng sản xuất

1/2017–8/2017	Công ty CP Cấp nước Gia lai	Trợ lý Tổng Giám đốc
8/2017 - nay	Công ty CP Cấp nước Gia lai	Giám đốc kỹ thuật

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Giám đốc kỹ thuật				
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có				
Số lượng cổ phần sở hữu:	**0.000**	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	**0**	%
- Sở hữu cá nhân:	0.000	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	0	%
- Sở hữu đại diện:	0	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	0	%
Sở hữu của người có liên quan:	Không có			
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có			
Các khoản nợ với Công ty:	Không có			
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Không có			
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có			

- ***Bà Trương Thị Thành – Kế toán trưởng:***

Họ và tên: Trương Thị Thành	**Nơi sinh:** Gia Lai	
Giới tính: Nữ	**Ngày sinh:** 08/03/1987	
Quốc tịch: Việt Nam	**Dân tộc:** Kinh	
Nơi đăng ký HKTT: Thôn 6, Xã Nghĩa Hưng, Huyện Chưpăh, Tỉnh Gia Lai		
CMND: 230718053	**Ngày cấp:** 22/08/2017	**Nơi cấp:** CA Gia Lai
Trình độ văn hóa: 12/12		
Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế		
Quá trình công tác		

Thời gian	*Đơn vị công tác*	*Chức vụ*
6/2011-5/2017	Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai	Kế toán
6/2017 – 8/2017	Công ty CP Cấp nước Gia lai	Kế toán tổng hợp
8/2017 - nay	Công ty CP Cấp nước Gia lai	Kế toán trưởng

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng				
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có				
Số lượng cổ phần sở hữu:	**0**	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	**0**	%
- Sở hữu cá nhân:	0	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	0	%

- Sở hữu đại diện:	0	**cổ phần, chiếm tỷ lệ**	0	%
Sở hữu của người có liên quan:		Không có		
Hành vi vi phạm pháp luật:		Không có		
Các khoản nợ với Công ty:		Không có		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:		Không có		
Lợi ích liên quan đối với Công ty:		Không có		

4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Thời gian qua, Công ty thực hiện khá hiệu quả công tác kiểm soát chi phí đầu vào, nâng cao lợi nhuận toàn Công ty. Vì thế, công tác trọng tâm năm thời gian tới vẫn là quản lý tốt chi phí đặc biệt là tìm biện pháp chống thất thoát, thất thu nước, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực hiện có. Đồng thời, các phòng ban bộ phận cần thực hiện nghiêm chỉnh quy trình, quy phạm trong quá trình làm việc, vận hành máy móc thiết bị đảm bảo an toàn lao động cũng như tuân thủ các quy chuẩn bảo vệ môi trường.

Về hoạt động cấp nước

Tăng cường công tác quản lý, bảo trì bảo dưỡng hợp lý các phương tiện, máy móc thiết bị. Nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động cung cấp dịch vụ, đảm bảo đáp ứng đầy đủ nguồn nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y Tế cho các hộ dân và khách hàng.

Nâng cao trình độ quản lý hệ thống cấp nước, quản lý nhà máy nước, hệ thống phân phối, hệ thống quản lý khách hàng, quản lý hiện trạng cấp nước, ... bằng biện pháp ứng dụng công nghệ thông tin.

Về nhân sự

Tạo môi trường làm việc an toàn, chuyên nghiệp cho người lao động. Khuyến khích việc học hỏi, phát triển bản thân của cán bộ công nhân viên. Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất lẫn tinh thần cho người lao động.

Về trách nhiệm xã hội

Đảm bảo sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên nước tại địa phương. Tích cực đóng góp cho các hoạt động, dự án cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức về tiết kiệm nguồn tài nguyên nước.

Duy trì và phát huy truyền thống tương thương tương ái, chia sẻ trách nhiệm xã hội cùng cộng đồng nhằm hỗ trợ sự phát triển chung.

Việc quản trị Công ty.

Hiện tại Điều lệ Công ty chưa điều chỉnh theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017. Công ty cam kết sẽ điều chỉnh điều lệ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sắp tới.

Hiện nay cơ cấu Ban kiểm soát của công ty chưa đáp ứng đúng theo các tiêu chuẩn của pháp luật: Trưởng ban kiểm soát chưa làm việc chuyên trách tại Công ty.Trong thời gian tới, Công ty sẽ kiện toàn bộ máy quản trị theo đúng quy định của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017.

III. PHỤ LỤC

1. Giấy đề nghị đăng ký giao dịch;
2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
3. BCTC kiểm toán Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia Lai giai đoạn 01/01/2016 - 04/01/2017, BCTC kiểm toán Công ty CP Cấp nước Gia Lai giai đoạn 05/01/2017 - 30/04/2017.

Gia Lai, ngày ….. tháng …. năm 2017

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA LAI	
CHỦ TỊCH HĐQT **GIAO THỊ YẾN**	**TỔNG GIÁM ĐỐC** **NGUYỄN VĨNH BÌNH**
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT **NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH**	**KẾ TOÁN TRƯỞNG** **TRƯƠNG THỊ THÀNH**
TỔ CHỨC TƯ VẤN **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CHI NHÁNH TP. HCM**	
GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TCDN **LÊ QUANG NGỌC THANH**	